

Số: 86/2021/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 16 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 120/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần N H; nơi cư trú: Số 5/298 đường L, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Bà Phạm N L; nơi cư trú: Số 5/298 đường L, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét việc thuận tình ly hôn của ông Trần N H và bà Phạm N L được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận ông Trần N H và bà Phạm N L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần N H và bà Phạm N L có một con chung là Trần N H, sinh ngày 08 tháng 11 năm 1982. Hiện nay, con đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Trần N H và bà Phạm N L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần N H và bà Phạm N L mỗi người phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng. Ông Trần N H được miễn lệ phí theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Trần N H nhận nộp thay bà Phạm N L nên phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của ông Trần N H và bà Phạm N L.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần N H và bà Phạm N L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần N H và bà Phạm N L có một con chung là Trần N H, sinh ngày 08 tháng 11 năm 1982. Hiện nay, con đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Trần N H và bà Phạm N L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần N H phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0007012 ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Ông Trần N H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Giang

